

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI



**GIẤY PHÉP KHAI THÁC
KHOÁNG SẢN**

Số: 61 /GP-UBND.
Ngày cấp: 21/9/2023.

Số: 61 /GP-UBND

Quảng Ngãi, ngày 21 tháng 9 năm 2023

GIẤY PHÉP KHAI THÁC KHOÁNG SẢN**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 67/2019/NĐ-CP ngày 31/7/2019 của Chính phủ Quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản; mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản; trình tự, thủ tục đóng cửa mỏ khoáng sản; Thông tư số 51/2017/TT-BTNMT ngày 30/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường bổ sung một số điều của Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 546/QĐ-UBND ngày 09/8/2017 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 07/9/2020 của UBND tỉnh về việc khoanh định khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản đối với khoáng sản là đất đồi làm vật liệu san lấp phục vụ thi công xây dựng công trình, dự án trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Giấy phép thăm dò khoáng sản số 35/GP-UBND ngày 20/6/2023 của UBND tỉnh về việc cho phép Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Nam Khang Miền Trung được thăm dò khoáng sản đất làm vật liệu san lấp tại mỏ đất núi Văn Bán, Thôn 4, xã Đức Chánh, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 725/QĐ-UBND ngày 27/7/2023 của UBND tỉnh về việc phê duyệt trữ lượng khoáng sản đất làm vật liệu san lấp trong “Báo cáo

kết quả thăm dò trữ lượng khoáng sản tại mỏ đất núi Văn Bản, Thôn 4, xã Đức Chánh, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi”;

Trên cơ sở Quyết định số 1348/QĐ-UBND ngày 11/9/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án Đầu tư khai thác mỏ đất núi Văn Bản, Thôn 4, xã Đức Chánh, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi;

Xét Đơn và hồ sơ đề nghị cấp phép khai thác khoáng sản ngày 13/9/2023 của Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Nam Khang Miền Trung;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 5039/STNMT-KS ngày 18/9/2023 và Báo cáo thẩm định hồ sơ số 5038/TĐKS-STNMT ngày 18/9/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Nam Khang Miền Trung được khai thác đất làm vật liệu san lấp bằng phương pháp lộ thiên tại mỏ đất núi Văn Bản, Thôn 4, xã Đức Chánh, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi, cụ thể:

- Diện tích khu vực khai thác: 4,8 ha, nằm trong phạm vi giới hạn bởi các điểm góc M1, M2, M3, M4, M5, M6, M7, M8, M9, M10, M11 và M12 có tọa độ theo Phụ lục 1 và Phụ lục 2 kèm theo.
- Mức sâu khai thác thấp nhất: Đến Cos +18,0 m.
- Tổng trữ lượng khoáng sản đưa vào thiết kế khai thác: 211.373,6 m³.
- Thân khoáng: Tầng đất phủ trên bề mặt địa hình.
- Phương pháp khai thác: Lộ thiên.
- Công suất khai thác: 150.000 m³ đất nguyên thổ (trạng thái tự nhiên trong lòng đất)/năm.
- Thời gian khai thác: 1,5 (một phẩy năm) năm, kể từ ngày cấp Giấy phép.

Điều 2. Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Nam Khang Miền Trung chịu trách nhiệm:

1. Nộp lệ phí cấp Giấy phép khai thác khoáng sản, các khoản phí có liên quan theo quy định của pháp luật.
2. Tiến hành hoạt động khai thác đất làm vật liệu san lấp theo đúng tọa độ, diện tích, mức sâu, trữ lượng, công suất quy định tại Điều 1 Giấy phép này.
3. Trước khi tiến hành khai thác, phải nộp thiết kế mỏ được lập, thẩm định, phê duyệt theo đúng quy định của pháp luật cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định; báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường để kiểm tra

b) Phối hợp với Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Nam Khang Miền Trung bàn giao đầy đủ hồ sơ cho UBND huyện Mộ Đức, UBND xã Đức Chánh và hướng dẫn địa phương thực hiện theo dõi, giám sát hoạt động khai thác khoáng sản của Công ty tại mỏ đất núi Văn Bản, Thôn 4, xã Đức Chánh, huyện Mộ Đức theo đúng quy định.

Điều 4. Giấy phép này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Trước khi tiến hành khai thác, Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Nam Khang Miền Trung phải thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật có liên quan và các quy định tại Giấy phép này; nộp hồ sơ cho Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, UBND huyện Mộ Đức thiết kế mỏ được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định; đăng ký ngày bắt đầu xây dựng cơ bản mỏ, ngày bắt đầu khai thác, thông báo về giám đốc điều hành mỏ, kế hoạch khai thác tại cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền theo quy định./.

Nơi nhận:

- CT, PCT UBND tỉnh;
- Cục Khoáng sản Việt Nam;
- Chi Cục Khoáng sản miền Trung;
- Các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Tài chính;
- Công an tỉnh;
- Cục Thuế tỉnh;
- Quỹ Bảo vệ Môi trường tỉnh;
- UBND huyện Mộ Đức;
- UBND xã Đức Chánh;
- Công ty CP Đầu tư Bất động sản Nam Khang Miền Trung;
- VPUB: CVP, PCVP, CBTH;
- Lưu: VT, KTN(tnh500).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Phước Hiền

tại thực địa, xác định tọa độ, mặt bằng khai thác và cắm mốc giới phạm vi khu vực được phép khai thác; phải thực hiện thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng đất theo quy định của pháp luật (nếu có).

4. Thực hiện đầy đủ nội dung của Phương án cải tạo, phục hồi môi trường của dự án Đầu tư khai thác đất làm vật liệu san lấp được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; thực hiện việc ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường theo đúng quy định tại Quyết định số 1348/QĐ-UBND ngày 11/9/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh; gửi bản sao biên lai nộp tiền ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường đến Sở Tài nguyên và Môi trường để theo dõi, quản lý.

5. Trong quá trình khai thác, phải thực hiện đúng và đầy đủ các phương pháp, quy trình kỹ thuật, bảo đảm an toàn kỹ thuật, an toàn công trình mỏ; phải có các biện pháp phòng, chống các sự cố, bảo đảm an toàn lao động và các quy định khác có liên quan về an toàn trong khai thác mỏ.

Phải thu hồi tối đa sản phẩm khai thác từ mỏ đất núi Văn Bản, Thôn 4, xã Đức Chánh, huyện Mộ Đức và các sản phẩm khác (nếu có); báo cáo đúng sản lượng khai thác, sử dụng khoáng sản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

6. Việc quản lý, sử dụng khoáng sản khai thác phải thực hiện đúng theo quy định của pháp luật và Phụ lục 3 kèm theo.

7. Thường xuyên thực hiện việc kiểm soát các khu vực khai thác, các công trình phụ trợ và các khu vực khác có liên quan; bảo vệ tài nguyên khoáng sản, bảo đảm an toàn, trật tự mỏ theo quy định của pháp luật;

Trường hợp có dấu hiệu không đảm bảo an toàn, phải dừng ngay hoạt động khai thác, đồng thời, có biện pháp khắc phục kịp thời và báo cáo ngay bằng văn bản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xử lý theo quy định của pháp luật.

8. Thực hiện việc đóng cửa mỏ; phục hồi môi trường, đất đai sau khai thác; báo cáo định kỳ trong hoạt động khoáng sản theo quy định của pháp luật về khoáng sản và các quy định khác có liên quan.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. UBND huyện Mộ Đức chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện việc kiểm tra, giám sát thực hiện các nội dung tại Điều 2 Giấy phép này đối với Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Nam Khang Miền Trung; trường hợp phát hiện vi phạm thì xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm:

a) Phối hợp với UBND huyện Mộ Đức xác định và bàn giao mốc giới khu vực khai thác để đơn vị tiến hành lập hồ sơ thuê đất, ký hợp đồng thuê đất theo quy định.

RANH GIỚI TỌA ĐỘ KHU VỰC KHAI THÁC

(Kèm theo Giấy phép khai thác khoáng sản số: 61 /GP-UBND
ngày 21 /9/2023 của UBND tỉnh)

Điểm góc	Hệ tọa độ VN 2000 (Kinh tuyến trục 108, múi chiếu 3 ⁰)	
	X (m)	Y (m)
M1	1661353.00	596812.00
M2	1661322.00	596761.00
M3	1661268.00	596731.00
M4	1661230.00	596681.00
M5	1661106.00	596770.00
M6	1661176.00	596852.00
M7	1661234.00	596876.00
M8	1661361.00	596869.00
M9	1661071.00	596911.00
M10	1661042.00	596514.00
M11	1661223.00	596636.00
M12	1661345.00	596745.00
Diện tích: 4,8 ha		



**SẢN LƯỢNG KHAI THÁC HÀNG NĂM VÀ ĐỊA CHỈ TIÊU THỤ
KHOÁNG SẢN ĐƯỢC PHÉP KHAI THÁC**

(Kèm theo Giấy phép khai thác khoáng sản số: 61 /GP-UBND
ngày 21/9/2023 của UBND tỉnh)

TT	Năm	Công suất khai thác (m ³ /năm)	Sản phẩm sau chế biến (m ³)	Địa chỉ tiêu thụ sản phẩm	Ghi chú
1	Thứ nhất	150.000	Không chế biến	Thi công Gói thầu số 20: Thi công xây dựng toàn bộ công trình dự án đường ven biển Dung Quất - Sa Huỳnh, giai đoạn IIa, thành phần 1	Sau khi đã khai thác khoáng sản cung cấp đủ khối lượng cho Dự án đường ven biển Dung Quất – Sa Huỳnh, giai đoạn IIa, thành phần 1, Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Nam Khang Miền Trung phải tạm dừng khai thác và báo cáo UBND tỉnh (thông qua Sở Tài nguyên và Môi trường) kết quả đã khai thác, trữ lượng còn lại của mỏ để UBND tỉnh xem xét, quyết định việc khai thác của đơn vị tại mỏ đất núi Văn Bân, Thôn 4, xã Đức Chánh, huyện Mộ Đức theo quy định
2	Thứ hai				

